

Số: /TB-TQT

Hà Nội, ngày 23 tháng 8 năm 2025

THÔNG BÁO TUYỂN SINH BỔ SUNG NĂM 2025
(Hình thức đào tạo: đại học chính quy)

Căn cứ Quy chế tuyển sinh trình độ đại học, tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non được ban hành theo Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/06/2022, được sửa đổi bổ sung một số điều theo Thông tư số 06/2025/TT-BGDĐT ngày 19/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ GD&ĐT);

Căn cứ Quyết định số 1868/QĐ-ĐHQGHN ngày 18/4/2025 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) về việc ban hành Quy chế tuyển sinh đại học chính quy tại Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1025/QĐ-ĐHQGHN ngày 28/02/2025 của Giám đốc ĐHQGHN về việc giao chỉ tiêu tuyển sinh đại học năm 2025;

Căn cứ Thông tin tuyển sinh đại học chính quy năm 2025 của Trường Quốc tế được ban hành tại Công văn số 945/TQT-TT&TS ngày 30/5/2025 và Quyết định số 1083/QĐ-TQT ngày 16/06/2025;

Căn cứ Thông báo về ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào đại học chính quy năm 2025 của Trường Quốc tế được ban hành tại Thông báo số 1328/TB-TQT ngày 18/7/2025;

Căn cứ Công văn số 1635/TQT-TT&TS ngày 22/8/2025 của Trường Quốc tế về số lượng thí sinh trúng tuyển đại học theo kết quả lọc ảo và điểm chuẩn trúng tuyển Đại học chính quy năm 2025;

Trường Quốc tế thông báo tuyển sinh bổ sung các ngành đào tạo đại học do ĐHQGHN cấp bằng và cùng cấp bằng năm 2025 như sau:

1. Đối tượng tuyển sinh

Theo quy định chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) và của Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN), bao gồm:

- Thí sinh đã được công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp của nước ngoài được công nhận trình độ tương đương;

- Thí sinh đã có bằng tốt nghiệp trung cấp ngành nghề thuộc cùng nhóm ngành dự tuyển và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa cấp THPT theo quy định của pháp luật;

- Thí sinh có kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2025 hoặc kết quả kỳ thi Đánh giá năng lực học sinh THPT (HSA) đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào do ĐHQGHN quy định:

(1) Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào đối với phương thức sử dụng kết quả thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2025 là **19 điểm** (chưa nhân hệ số, đã bao gồm điểm ưu tiên khu vực và đối tượng (nếu có));

(2) Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào đối với phương thức sử dụng kết quả thi đánh giá năng lực (HSA) của ĐHQGHN được quy đổi tương đương sang thang điểm 30 là **19 điểm** (không nhân hệ số, đã bao gồm điểm ưu tiên khu vực và đối tượng (nếu có)).

- Thí sinh chưa trúng tuyển hoặc đã trúng tuyển nhưng chưa xác nhận nhập học vào trường nào;

- Thí sinh đã xác nhận nhập học tại một đơn vị đào tạo không được tham gia xét tuyển bổ sung, trừ trường hợp được đơn vị đào tạo cho phép;
- Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành;
- Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định.

2. Thông tin về ngành đào tạo và chỉ tiêu tuyển sinh

2.1. Ngành đào tạo và chỉ tiêu tuyển sinh

Stt.	Ngành đào tạo	Mã xét tuyển	Chỉ tiêu	Văn bằng
1	Hệ thống thông tin quản lý	QHQ03	40	Bằng Cử nhân hệ chính quy do ĐHQGHN cấp
2	Tin học và Kỹ thuật máy tính	QHQ04	60	Bằng Cử nhân hệ chính quy do ĐHQGHN cấp
3	Phân tích dữ liệu kinh doanh	QHQ05	30	Bằng Cử nhân hệ chính quy do ĐHQGHN cấp
4	Quản lý (song bằng do ĐHQGHN và Đại học Keuka, Hoa Kỳ cùng cấp bằng)	QHQ07	50	Bằng Cử nhân Khoa học ngành Quản lý do Trường Đại học Keuka, Hoa Kỳ cấp và Bằng Cử nhân ngành Quản lý do ĐHQGHN cấp.
5	Tự động hóa và Tin học	QHQ08	55	Bằng Kỹ sư hệ chính quy do ĐHQGHN cấp
6	Công nghệ thông tin ứng dụng	QHQ10	65	Bằng Cử nhân hệ chính quy do ĐHQGHN cấp
Tổng chỉ tiêu			300	

Bảng 1: Ngành đào tạo và chỉ tiêu tuyển sinh

2.2. Thời gian đào tạo

Thời gian đào tạo dự kiến từ 4 đến 4,5 năm tùy theo từng ngành đào tạo.

2.3. Ngôn ngữ đào tạo

Ngôn ngữ đào tạo chủ yếu là tiếng Anh và một số học phần bằng tiếng Việt theo quy định trong khung chương trình đào tạo của từng ngành. Thông tin chi tiết tại mục 5.5 trong Thông tin tuyển sinh đại học chính quy năm 2025 của Trường Quốc tế được ban hành theo Quyết định số 1083/QĐ-TQT ngày 16/06/2025 tại: thongtintuyensinh2025.vnuis.edu.vn

2.4. Mô hình đào tạo

Chương trình học toàn phần tại Trường Quốc tế.

Riêng đối với chương trình cấp hai bằng đại học ngành Quản lý: học bán phần tại Trường Quốc tế (7 kì tại Việt Nam và kì thứ 5 học tại Trường Đại học Keuka, Hoa Kỳ).

3. Phương thức tuyển sinh

Trường Quốc tế thực hiện xét tuyển bổ sung theo 02 phương thức, cụ thể như sau:

- Xét tuyển theo kết quả kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) năm 2025;
- Xét tuyển theo kết quả kỳ thi Đánh giá năng lực học sinh THPT (HSA) do ĐHQGHN tổ chức.

4. Điều kiện nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển

4.1. Xét tuyển theo kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025

Điểm xét tuyển là tổng điểm các bài thi/môn thi của tổ hợp xét tuyển theo thang điểm 30 (trong đó điểm môn chính (nếu có) nhân hệ số 2) cộng với điểm cộng (nếu có) và điểm ưu tiên

khu vực/đối tượng (nếu có). Nguyên tắc xét tuyển từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu. Mức điểm nhận hồ sơ xét tuyển theo từng ngành, thí sinh xem tại Bảng 2, mục 4.1.

STT	Trình độ đào tạo	Mã ngành	Mã xét tuyển	Ngành đào tạo	Tổ hợp xét tuyển	Môn chính	Mức điểm nhận hồ sơ xét tuyển
1	Đại học	7340405	QHQ03	Hệ thống thông tin quản lý	A00, A01, A02, D01, D07, C01, C02, X02, X26.	Toán	19.5
2	Đại học	7480106	QHQ04	Tin học và Kỹ thuật máy tính	A00, A01, A02, D07, C01, C02, X02, X06, X26.	Toán	19.5
3	Đại học	7340125	QHQ05	Phân tích dữ liệu kinh doanh	A00, A01, A02, D01, D07, C01, C02, X02, X26.	Toán	20
4	Đại học	7340108	QHQ07	Quản lý (song bằng do ĐHQGHN và Đại học Keuka, Hoa Kỳ cùng cấp bằng)	A00, A01, D01, D07, D09, C01, C02, X02, X26.		19
5	Đại học	7510306	QHQ08	Tự động hóa và Tin học	A00, A01, A02, D07, C01, C02, X02, X06, X26.	Toán	19.5
6	Đại học	7480210	QHQ10	Công nghệ thông tin ứng dụng	A00, A01, A02, D07, C01, C02, X02, X06, X26.	Toán	19.5

Điều kiện phụ: Thí sinh phải có điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2025 môn Tiếng Anh đạt tối thiểu 6,0 điểm (theo thang điểm 10) đối với các ngành có mã xét tuyển QHQ03, QHQ04, QHQ05, QHQ07 và tối thiểu 5,0 điểm (theo thang điểm 10) đối với ngành có mã xét tuyển QHQ08, QHQ10 hoặc có điểm trung bình chung môn tiếng Anh 6 kỳ của cấp THPT đạt tối thiểu 7,0 hoặc có chứng chỉ tiếng Anh đạt điều kiện miễn thi theo quy định tại Quy chế thi tốt nghiệp THPT hiện hành.

Bảng 2: Bảng tổ hợp xét tuyển và điều kiện phụ

Mã tổ hợp xét tuyển vào Trường Quốc tế, ĐHQGHN năm 2025	
A00: Toán, Vật lý, Hóa học	C01: Toán, Ngữ văn, Vật lý
A01: Toán, Vật lý, Tiếng Anh	C02: Toán, Ngữ văn, Hóa học
A02: Toán, Vật lý, Sinh học	X02: Toán, Ngữ văn, Tin học
D01: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh	X06: Toán, Vật lý, Tin học
D07: Toán, Hóa học, Tiếng Anh	X26: Toán, Tin học, Tiếng Anh
D09: Toán, Lịch sử, Tiếng Anh	

Bảng 3: Bảng mã tổ hợp xét tuyển

Điểm xét tuyển theo thang điểm 30, được tính theo công thức cụ thể sau:

+ Trường hợp tổ hợp xét tuyển có môn chính:

Điểm xét tuyển = (Điểm Môn 1 + Điểm Môn 2 + Điểm Môn chính x 2) / 4 * 3 + Điểm cộng (nếu có) + Điểm ưu tiên khu vực/đối tượng (nếu có)

+ Trường hợp tổ hợp xét tuyển không có môn chính:

Điểm xét tuyển = Điểm Môn 1 + Điểm Môn 2 + Điểm Môn 3 + Điểm cộng (nếu có) + Điểm ưu tiên khu vực/đối tượng (nếu có)

Điểm trúng tuyển vào ngành theo phương thức xét tuyển kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT là duy nhất, áp dụng chung cho tất cả tổ hợp xét tuyển.

Thí sinh được phép sử dụng điểm chứng chỉ tiếng Anh quốc tế quy đổi theo thang điểm 10 để thay thế điểm thi tốt nghiệp THPT môn Tiếng Anh trong tổ hợp xét tuyển, cụ thể như sau:

STT	Trình độ Tiếng Anh				Quy đổi điểm chứng chỉ theo thang điểm 10
	IELTS	TOEFL iBT	TOEIC (L+R/S/W)	VSTEP 3 - 5	
1	5.5	72 - 78	785/160/150	6.0 - 6.5	8,5
2	6.0	79 - 87	840/160/160	7.0 - 7.5	9,0
3	6.5	88 - 95	890/170/170	8.0 - 8.5	9,5
4	7.0 - 9.0	96 - 120	945/180/180 trở lên	9.0 - 10	10

Bảng 4: Bảng quy đổi điểm chứng chỉ tiếng Anh sang thang điểm 10

4.2. Xét tuyển theo kết quả kỳ thi Đánh giá năng lực học sinh THPT do ĐHQGHN tổ chức

Điểm xét tuyển là tổng điểm kết quả kỳ thi Đánh giá năng lực học sinh THPT (HSA) được quy đổi tương đương sang thang 30 theo Thông báo số 1397/TB-TQT ngày 25/7/2025 của Trường Quốc tế (*thí sinh xem điểm quy đổi chi tiết tại: quydoidiem.vnuis.edu.vn*), cộng điểm cộng (*nếu có*) và điểm ưu tiên đối tượng/khu vực (*nếu có*). Mức điểm nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển theo từng ngành, chi tiết tại Bảng 5, mục 4.2.

STT	Trình độ đào tạo	Mã ngành	Mã xét tuyển	Ngành đào tạo	Mức điểm nhận hồ sơ xét tuyển (Theo thang 30)	Mức điểm HSA nhận hồ sơ xét tuyển
1	Đại học	7340405	QHQ03	Hệ thống thông tin quản lý	19.5	67
2	Đại học	7480106	QHQ04	Tin học và Kỹ thuật máy tính	19.5	67
3	Đại học	7340125	QHQ05	Phân tích dữ liệu kinh doanh	20	69
4	Đại học	7340108	QHQ07	Quản lý (song bằng do ĐHQGHN và Đại học Keuka, Hoa Kỳ cùng cấp bằng)	19	66
5	Đại học	7510306	QHQ08	Tự động hóa và Tin học	19.5	67
6	Đại học	7480210	QHQ10	Công nghệ thông tin ứng dụng	19.5	67

Điều kiện phụ: Thí sinh phải có kết quả thi môn tiếng Anh trong kỳ thi HSA đạt tối thiểu 30/50 điểm trở lên hoặc có điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2025 môn Tiếng Anh đạt tối thiểu 6,0 điểm (theo thang điểm 10) đối với các ngành có mã xét tuyển QHQ03, QHQ04, QHQ05, QHQ07 và tối thiểu 5,0 điểm (theo thang điểm 10) đối với các ngành có mã xét tuyển QHQ08, QHQ10 hoặc có điểm trung bình chung môn tiếng Anh 6 kỳ của cấp THPT đạt tối thiểu 7,0 hoặc có chứng chỉ tiếng Anh đạt điều kiện miễn thi theo quy định tại Quy chế thi tốt nghiệp THPT hiện hành.

Bảng 5: Mức điểm HSA nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển và điều kiện phụ

5. Các thông tin cần thiết khác để thí sinh dự tuyển vào Trường Quốc tế

5.1. Các điều kiện phụ sử dụng trong xét tuyển

- Trường Quốc tế không chấp nhận các chứng chỉ ngoại ngữ thi online;
- Chứng chỉ ngoại ngữ phải đủ 4 kỹ năng và không có kỹ năng nào dưới 5 theo thang điểm 10 (*điểm tối thiểu từng kỹ năng như sau: 4.5 điểm đối với chứng chỉ IELTS; 15 điểm đối với chứng chỉ TOEFL iBT*);
- Thời hạn sử dụng của các chứng chỉ ngoại ngữ, kết quả kỳ thi HSA và các chứng chỉ khác (*nếu có*): 2 năm kể từ ngày thi.

5.2. Điểm cộng và điều kiện tiếng Anh của các chương trình

Thí sinh xét tuyển bổ sung được Trường Quốc tế áp dụng quy tắc điểm cộng quy định tại mục 5.2; điều kiện tiếng Anh của các chương trình được quy định tại mục 10.2 trong Thông tin tuyển sinh đại học chính quy năm 2025 của Trường Quốc tế được ban hành tại Quyết định số 1083/QĐ-TQT ngày 16/06/2025 tại: thongtintuyensinh2025.vnuis.edu.vn

5.3. Điểm ưu tiên đối tượng/khu vực:

Trường Quốc tế áp dụng mức điểm ưu tiên đối tượng và khu vực theo quy định tại Điều 7 của Quy chế tuyển sinh hiện hành.

5.4. Nguyên tắc xét tuyển

- Thí sinh được đăng ký tối đa 02 nguyện vọng vào các ngành xét tuyển bổ sung của Trường Quốc tế và sắp xếp nguyện vọng theo thứ tự ưu tiên;
- Trường Quốc tế xét tuyển theo nguyên tắc xét từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu phân bổ của từng ngành.

6. Học phí

Mức học phí dự kiến áp dụng cho khóa tuyển sinh năm 2025 như sau:

Stt	Ngành đào tạo	Đơn vị cấp bằng	Tổng học phí cả khóa học (dự kiến)	Ghi chú
1	Hệ thống thông tin quản lý	ĐHQGHN cấp bằng	192.000.000 VNĐ/1 khóa học/1 sinh viên	
2	Tin học và Kỹ thuật máy tính	ĐHQGHN cấp bằng	192.000.000 VNĐ/1 khóa học/1 sinh viên	
3	Phân tích dữ liệu kinh doanh	ĐHQGHN cấp bằng	184.000.000 VNĐ/1 khóa học/1 sinh viên	
4	Quản lý song bằng do VNU và Đại học Keuka, Mỹ cùng cấp bằng (đào tạo bằng tiếng Anh)	ĐHQGHN và trường Đại học Keuka – Hoa Kỳ	450.800.000 VNĐ/1 khóa học/1 sinh viên	Mức học phí này đã bao gồm tiền học phí của 01 học kỳ sinh viên học tại Đại học Keuka, Hoa Kỳ.
5	Tự động hóa và Tin học	ĐHQGHN cấp bằng	257.600.000 VNĐ/1 khóa học/1 sinh viên	
6	Công nghệ thông tin ứng dụng	ĐHQGHN cấp bằng	223.410.156 VNĐ/1 khóa học/1 sinh viên	

Lưu ý:

- Các khoản thu được thực hiện vào đầu mỗi học kỳ theo thông báo thu của Trường, mức thu mỗi học kỳ căn cứ theo số tín chỉ đăng ký học trong kỳ hoặc tính bình quân học phí mỗi học kỳ theo kế hoạch đào tạo của Trường Quốc tế.

- Mức học phí trên không bao gồm học phí học chương trình tiếng Anh dự bị, phí thi lại, học lại, học cải thiện điểm và các khoản phí khác nếu sinh viên không đảm bảo được tiến độ, điều kiện và chất lượng của chương trình đào tạo.

Học phí chương trình đào tạo Tiếng Anh dự bị (TADB):

Học phí chương trình đào tạo Tiếng Anh dự bị là 11.165.000 VNĐ/1 sinh viên/1 cấp độ (Mười một triệu, một trăm sáu mươi lăm ngàn đồng).

7. Tổ chức tuyển sinh

7.1. Thời gian nhận hồ sơ xét tuyển bổ sung: từ ngày 23/8/2025 đến hết 12h00 ngày 28/8/2025.

7.2. Hình thức đăng ký xét tuyển: Thí sinh nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển trực tiếp tại Trường Quốc tế.

7.3. Địa điểm nhận hồ sơ xét tuyển: Văn phòng Tuyển sinh Trường Quốc tế - Nhà E5, Đại học Quốc gia Hà Nội, 144 Xuân Thủy, Hà Nội.

Điện thoại hỗ trợ: 0986442868/ 0983372988/ 0379884488/ 0989106633/ 0866753338/ 0866053336

Email: tuyensinh@vnuis.edu.vn

7.4. Lệ phí xét tuyển: 15.000đ/01 nguyện vọng.

7.5. Danh mục hồ sơ đăng ký xét tuyển:

- Giấy chứng nhận kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2025: 01 bản chính;
- Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời năm 2025: 01 bản chính;
- Giấy chứng nhận kết quả thi HSA do ĐHQGHN tổ chức (đối với thí sinh đăng ký xét tuyển theo phương thức HSA): 01 bản sao công chứng;
- Học bạ THPT: 01 bản sao công chứng;
- Chứng chỉ tiếng Anh (nếu có): 01 bản sao công chứng;
- Minh chứng điểm cộng (nếu có): 01 bản sao công chứng đối với mỗi đối tượng được cộng điểm.
- Minh chứng ưu tiên khu vực/đối tượng (nếu có): 01 bản phô-tô.

7.6. Thời gian dự kiến công bố kết quả trúng tuyển bổ sung: ngày 28/8/2025

7.7. Thời gian dự kiến nhập học: ngày 29/8/2025. 

Nơi nhận:

- ĐHQGHN (để b/c);
- Phụ trách trường (để b/c);
- Thí sinh, phụ huynh và các đối tượng quan tâm;
- Các đơn vị thuộc Trường Quốc tế (để p/h và th/h);
- Lưu: VT, P. TT&TS, H3.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Quang Thuận
Chủ tịch HĐTS đại học năm 2025**